

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư**  
**Dự án: Trường Trung học cơ sở Phước Mỹ**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Đầu tư công;*

*Theo đề nghị của Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn tại Tờ trình số 240/TTr-UBND ngày 25/8/2022; kèm theo ý kiến thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 532/BC-SKHĐT ngày 05/8/2022 về kết quả thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn dự án nhóm C công trình: Trường Trung học cơ sở Phước Mỹ; Báo cáo số 536/BC-SKHĐT ngày 05/8/2022 về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án nhóm C công trình: Trường Trung học cơ sở Phước Mỹ.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt chủ trương đầu tư Công trình: Trường Trung học cơ sở Phước Mỹ; với các nội dung sau:

- Tên dự án:** Trường Trung học cơ sở Phước Mỹ.
- Chủ đầu tư:** UBND thành phố Quy Nhơn.
- Địa điểm đầu tư:** xã Phước Mỹ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.
- Nhóm dự án:** Nhóm C
- Mục tiêu đầu tư:** Việc đầu tư xây dựng mới Trường Trung học cơ sở Phước Mỹ nhằm đáp ứng nhu cầu cơ sở vật chất, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của Nhà trường.
- Nội dung và quy mô đầu tư:**
  - Xây dựng phòng học, chức năng:
    - Loại và cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp III; Nhà 3 tầng; Diện tích xây dựng 732,8m<sup>2</sup>; Tổng diện tích sàn 2.159,4m<sup>2</sup>; Cụ thể như sau:
      - Tầng 1: Gồm có 5 phòng, trong đó: 02 phòng học văn hóa, 01 phòng đa chức năng, 01 phòng học bộ môn khoa học công nghệ, 01 phòng Thư viện + kho sách.

- Tầng 2: Gồm có 6 phòng, trong đó: 02 phòng học văn hóa, 01 phòng thiết bị giáo dục, 01 phòng học bộ môn Khoa học xã hội, 01 phòng học bộ môn Mỹ thuật, 01 phòng học bộ môn Khoa học tự nhiên.

- Tầng 3: Gồm có 6 phòng, trong đó: 02 phòng học văn hóa, 01 phòng học bộ môn Ngoại ngữ, 01 phòng học bộ môn Tin học, 01 phòng học bộ môn Âm nhạc, 01 phòng học bộ môn Khoa học tự nhiên.

- Hành lang rộng 2,5m;

- Bố trí 02 cầu thang bộ.

\* Các thông số kỹ thuật cho công trình:

- Cốt 0.000 của khối xây mới cao hơn sân 0,6m; Sân cao hơn đường 0,15m.

- Chiều cao sàn tầng 1 là 3,9m;

- Chiều cao sàn tầng 2 là 3,7m;

- Chiều cao sàn tầng 3 là 3,7m;

\* Vật liệu sử dụng cho công trình:

- Nhà kết cấu khung BTCT chịu lực, bê tông đá 1x2 mác 250;

- Kết cấu dầm, sàn, cầu thang bằng BTCT đổ tại chỗ, bê tông đá 1x2 mác 250;

- Móng BTCT đặt trên nền thiên nhiên, bê tông đá 1x2 mác 250;

- Móng tường xây đá chẻ (15x20x25)cm, vữa xi măng mác 75;

- Tường bao che, tường ngăn xây gạch rỗng không nung, vữa XM mác 75;

- Mái lợp ngói loại 22viên/m<sup>2</sup>;

- Xà gồ, cầu phong, li tô bằng thép hộp mạ kẽm;

- Cửa đi, cửa sổ bằng nhôm giả gỗ sơn tĩnh điện; kính cường lực trắng; bên trong có khung sắt bảo vệ;

- Nền nhà lát gạch Granit nhám (600x600)mm;

- Tường toàn nhà trát vữa xi măng mác 75;

- Toàn bộ công trình hoàn thiện sơn không bã.

\* Hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước lắp đặt hoàn chỉnh.

\* Hệ thống chống sét lắp đặt hoàn thiện theo quy định hiện hành.

\* Lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy theo quy định.

\* Chống mối cho công trình.

b. Cải tạo dãy nhà 01 tầng hiện trạng:

Nhà hiện trạng 01 tầng, cấp 4; Diện tích xây dựng 404,7m<sup>2</sup>; Hiện trạng nhà xuống cấp. Cải tạo sửa chữa giữ nguyên quy mô diện tích theo hiện trạng. Nhà hiện trạng tận dụng cải tạo xây thêm các tường ngăn để bố trí lại cho các phòng chức năng, hiệu bộ đảm bảo phù hợp công năng sử dụng. Cải tạo, sửa chữa chống thấm lại mái và sênô; Trát dặm vá các vị trí tường, trụ bị bong tróc, hư hỏng. Nền nhà hiện trạng thấp cải tạo nâng nền và lát lại mới gạch Granit nhám (600x600)mm; hệ thống cửa làm lại mới đảm bảo theo nền mới và công năng sử dụng. Sơn hoàn thiện lại toàn bộ nhà. Hệ thống điện sửa chữa, bổ sung các thiết bị để phù hợp với công năng sử dụng mới.

c. Hạng mục phụ trợ:

\* Nhà bảo vệ: Nhà bảo vệ với diện tích 9,6m<sup>2</sup>; nhà cấp 4. Kết cấu móng, cột, dầm, sàn bằng BTCT đổ tại chỗ, bê tông đá 1x2 mác 250. Mái lợp ngói 22 viên/m<sup>2</sup>, xà gồ, cầu phong, li tô bằng thép hộp mạ kẽm. Cửa đi, cửa sổ bằng nhôm giả gỗ sơn tĩnh điện; kính cường lực trắng; bên trong cửa có khung sắt bảo vệ. Nền gạch Granit nhám (600x600)mm; Tường trát vữa xi măng mác 75 và sơn hoàn thiện không bả. Lắp hoàn chỉnh hệ thống điện.

\* Tường rào, cổng ngõ:

- Xây dựng tường rào với tổng chiều dài 322,47m. Trụ tường rào bằng BTCT mác 200, đá 1x2. Móng tường rào xây đá chẻ vữa XM mác 75. Tường rào mặt chính xây gạch kết hợp hoa bê tông. Tường rào ba mặt bên xây gạch chừa lỗ, tường rào hướng bắc tiếp giáp nhà dân xây kín.

- Cổng ngõ hiện trạng tạm dựng cải tạo sửa chữa.

\* Nhà để xe: Xây dựng mới 02 nhà xe với tổng diện tích 115,0m<sup>2</sup>. Cột, kèo, xà gồ bằng thép mạ kẽm. Mái lợp tôn sóng vuông mạ màu dày 0,42mm.

\* Sân trường: Sân trường lát gạch Block, với diện tích 3301,4m<sup>2</sup>. Xây dựng mới các bồn cây, bồn hoa và trồng cây xanh bóng mát.

\* Nâng nền: Diện tích nâng nền 5.718,5m<sup>2</sup>, nâng cao trung bình 0,3m - 0,7m. Nâng nền bằng đất cấp phối đầm chặt.

\* Rãnh thoát nước: Bố trí xây dựng mới rãnh thoát nước mặt sân trường dài 200,0m. Rãnh bằng bê tông mác 200, đan đáy có chừa lỗ thu nước, đan bằng BTCT mác 200 và xây một số hố ga thu nước, ống nhựa dẫn ra hệ thống thoát nước chung.

\* Bể nước PCCC: Xây dựng mới bể nước PCCC đảm bảo thể tích theo quy định. Bể được bố trí ngầm, kết cấu bể nước bằng BTCT; Bể có bố trí tấm đan BTCT chịu lực đáy kín.

\* Nhà để máy bơm: Xây dựng mới nhà để máy bơm nước PCCC, nhà cấp 4, diện tích đảm bảo theo quy định.

\* Hệ thống phòng cháy chữa cháy: Gồm hệ thống cứu hỏa; Hệ thống báo cháy tự động; Hệ thống đèn Exit;... đảm bảo theo quy định PCCC.

d. Phần thiết bị: Mua thiết bị cho các phòng học, phòng bộ môn và phòng chức năng theo nhu cầu thực tế.

## **7. Dự kiến tổng mức đầu tư: 23.934.069.000 đồng.**

*(Hai mươi ba tỷ, chín trăm ba mươi bốn triệu, không trăm sáu mươi chín nghìn đồng)*

Trong đó:

- Giá trị xây dựng:	18.562.469.000 đồng;
- Chi phí thiết bị:	1.500.000.000 đồng;
- Chi phí QLDA:	542.590.000 đồng;
- Chi phí TVXD:	1.567.658.000 đồng;
- Chi phí khác:	195.572.000 đồng;
- Chi phí dự phòng:	1.565.780.000 đồng.

## **8. Nguồn vốn và khả năng cân đối vốn:**

### **8.1. Về nguồn vốn:**

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ theo Quyết định số 26/2021/QĐ-UBND ngày 28/6/2021 của UBND tỉnh Bình Định và Quyết định số 5039/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 của UBND tỉnh về việc Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 (hỗ trợ 30% chi phí xây lắp và thiết bị, tối đa là 6.018.740.000 đồng).

- Phần chi phí còn lại do ngân sách thành phố Quy Nhơn giai đoạn 2022-2024 và các nguồn vốn hợp pháp khác chi trả.

### **8.2. Khả năng cân đối vốn:**

- Vốn ngân sách Nhà nước do tỉnh quản lý: việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn cho dự án được cân đối, bố trí 2.000.000.000 đồng trong kế hoạch trung hạn 2021 – 2025 tại Quyết định số 5039/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 của UBND tỉnh và năm 2022 đã phân bổ cho công trình 1.000.000.000 đồng tại Quyết định số 5079/QĐ-UBND ngày 20/12/2021 của UBND tỉnh.

- Phần vốn ngân sách thành phố Quy Nhơn, ngân sách xã Phước Mỹ và các nguồn vốn hợp pháp khác: UBND thành phố Quy Nhơn, UBND xã Phước Mỹ có trách nhiệm cân đối để thực hiện đầu tư dự án theo đúng quy định.

**9. Thời gian dự kiến thực hiện:** Năm 2022 -2024 (Việc khởi công chỉ thực hiện khi bố trí đủ vốn theo quy định).

**Điều 2.** Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức thực hiện đầu tư công trình theo nội dung nêu tại Điều 1 và đúng quy định hiện hành của Nhà nước về đầu tư xây dựng công trình.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

### ***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- CT, PCT Lâm Hải Giang;
- PVP VX;
- Lưu: VT, K1, K9.

**Lâm Hải Giang**